

Số: 35/2021/QĐST- HNGĐ

*Phúc Thọ, ngày 06 tháng 4 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 225/2020/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020, giữa: Nguyên đơn: Chị Quách Thị X, sinh năm 1978, và bị đơn: Anh Đỗ Duy T, sinh năm 1975; cùng HKTT: Thôn 2, xã TH, huyện Phúc Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Quách Thị X và anh Đỗ Duy T
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Tường và chị Xuân có 03 con chung là Đỗ Duy Tú, sinh năm 1997, Đỗ Thị Vân, sinh năm 2001 đều đã trưởng thành, khỏe mạnh và Đỗ Duy Tài, sinh ngày 19/4/2003. Anh Tường trực tiếp nuôi cháu Tài đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Xuân đến khi có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền. Chị Xuân có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Quách Thị X tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Xuân đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003268 ngày 09/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ. Hoàn trả chị Xuân 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;
- UBND xã Tam Hiệp; (23/12/1996)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Đức Hiếu**